

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng
và kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

**Công trình: Đê sông Hà Thanh, Tuy Phước
(đoạn dọc sông xóm 3- Phước Thành)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 5026/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư, nguồn vốn, khả năng cân đối vốn công trình Đê sông Hà Thanh, Tuy Phước (đoạn dọc sông xóm 3 – Phước Thành);

Căn cứ Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục và kinh phí khắc phục thiệt hại do mưa lũ năm 2016 đã phê duyệt tại Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển (nguồn vốn của tỉnh) năm 2017;

Xét đề nghị của UBND huyện Tuy Phước tại Tờ trình số 133/TTr-UBND ngày 22/6/2017, ý kiến thẩm định của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 1949/SNN-QLXDCT ngày 05/6/2017 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 69/TTr-SKHĐT ngày 27/6/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Đê sông Hà Thanh, Tuy Phước (đoạn dốc sông xóm 3 – Phước Thành) với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Đê sông Hà Thanh, Tuy Phước (đoạn dốc sông xóm 3 – Phước Thành).

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Tuy Phước

3. Tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Liên danh Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Thủy Nguyên & Công ty CP Đo đạc Xây dựng Hoàng Thiên Long – CN Bình Định. Chủ nhiệm lập Báo cáo: Kỹ sư Võ Doãn Sâm.

4. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Bảo vệ trực tiếp khu dân cư, bảo vệ tính mạng và tài sản của người dân vùng dự án, bảo vệ đất sản xuất nông nghiệp và đảm bảo an toàn các công trình hạ tầng thiết yếu trong khu vực.

5. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

- Xây dựng tuyến đê sông Hà Thanh (đoạn dốc sông xóm 3 - Phước Thành) theo hình thức: Đắp đất thân đê mặt cắt hình thang, mái đê phía sông gia cố bằng bê tông tấm lát dày 10cm, dầm lót dày 10cm và vải địa kỹ thuật trong hệ thống khung giằng BTCT M200. Chân đê gia cố bằng lãng trụ đá hộc bỏ rồi xếp khan và gia cố chân lãng trụ bằng cọc tre. Đỉnh đê bằng bê tông M200 dày 18cm, mái đê phía đồng trồng cỏ.

- Các thông số kỹ thuật chủ yếu:

+ Chiều dài đoạn đê gia cố	:	$L = 1.762,5\text{m};$
+ Cao trình đỉnh đê	:	$+ (11.0 \div 7.0)\text{m};$
+ Bề rộng đỉnh đê	:	$B = 3\text{m};$
+ Hệ số mái đê phía sông	:	$m = 2;$
+ Hệ số mái đê phía đồng	:	$m = 1,5;$
+ Cao trình đỉnh lãng trụ đá rồi	:	$+ (5.5 \div 2.5)\text{m};$
+ Bề rộng đỉnh lãng thể đá rồi	:	$b = 1\text{m}.$

- Xây dựng 10 cống tiêu D20cm bằng bê tông M200 và ống nhựa PVC D200, 09 bậc cấp lên xuống kết cấu bằng đá xây M100.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Phước Thành, huyện Tuy Phước.

7. Diện tích sử dụng đất: Công trình xây dựng dọc theo tuyến đê cũ hiện có.

8. Loại, cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và PTNT (đê, kè); cấp IV.

9. Phương án giải phóng mặt bằng: Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện phối hợp với UBND xã Phước Thành tổ chức thực hiện.

10. Tổng mức đầu tư: 25.452.213.000 đồng

(Hai mươi lăm tỷ, bốn trăm năm mươi hai triệu, hai trăm mười ba nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	18.148.431.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	462.290.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD	:	1.855.899.000 đồng;
- Chi phí khác	:	1.165.739.000 đồng;
- Chi phí GPMB	:	500.000.000 đồng;
- Chi phí dự phòng	:	3.319.854.000 đồng.

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ 70% phần chi phí xây dựng; phần còn lại do ngân sách huyện Tuy Phước cân đối (*Quyết định số 5026/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn công trình Đê sông Hà Thanh, Tuy Phước (đoạn dốc sông xóm 3 – Phước Thành)*).

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017-2018.

14. Phương thức thực hiện: Theo Luật Đấu thầu hiện hành.

15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

15.1. Phần công việc đã thực hiện:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị (1.000 đồng)	Văn bản pháp lý
1	Tư vấn khảo sát địa hình giai đoạn thiết kế cơ sở, lập Báo cáo NCKT	LD Cty TNHH TVXD Thủy Nguyên & Cty CP ĐĐXD Hoàng Thiên Long – CN Bình Định	467.100	QĐ số 6549/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND huyện
2	Tư vấn khảo sát địa hình, địa chất giai đoạn TKBVTC, lập TKBVTC	LD Cty TNHH TVXD Thủy Nguyên & Cty CP ĐĐXD Hoàng Thiên Long – CN Bình Định	480.100	QĐ số 6550/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND huyện

15.2. Phần việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị (1.000 đồng)
1	Chi phí quản lý dự án	Ban QLDA Tuy Phước	462.290
2	Chi phí thẩm tra BCNCKT	Sở NN&PTNT	28.378
3	Chi phí thẩm tra TKBVTC-DT	Sở NN&PTNT	55.929

4	Chi phí thẩm tra, phê duyệt QT	Sở Tài chính	148.132
5	Chi phí BTTH-GPMB		500.000

15.3. Phân công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
Dịch vụ tư vấn								
1	Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT	58.619	Vốn NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2017	Trọn gói	20 ngày
2	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	435.381	Vốn NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2017	Trọn gói	Theo thời gian thi công
3	Tư vấn lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường	180.000	Vốn NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2017	Trọn gói	20 ngày
Dịch vụ phi tư vấn								
4	Bảo hiểm công trình	181.484	Vốn NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2017	Trọn gói	Theo thời gian thi công
Xây lắp								
5	Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình	20.689.211 (Trong đó: CP Xây dựng: 18.148.431; CP HM chung: 725.937; CP dự phòng: 1.814.843)	Vốn NSNN	Đấu thầu rộng rãi	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý III năm 2017	Trọn gói	350 ngày

Điều 2. Chủ đầu tư (UBND huyện Tuy Phước) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý dự án, chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các Sở, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này kể từ ngày ký. / *Me*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPNN;
- Lưu: VT, K10 (15b) *u*

